

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2022/HS-ST**
Ngày 16-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Trà Giang

2. Ông Phạm Văn Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 15-7-2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/TB-TA ngày 27-7-2022 đối với các bị cáo:

1/ Đặng Tấn D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: nông; Con ông Đặng Tấn D và bà Nguyễn Thị L; vợ Trần Thị Mỹ P, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2/ Trương Văn C, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: nông; con ông Trương Văn H và bà Lý Thị H; vợ Phạm Thị N, sinh năm 1994; có 02, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3/ Cao Thanh H, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; con ông Cao Thanh L và bà Nguyễn Thị M, bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4/ Trần Văn L, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: nông; con ông Trần Đ và bà Lê Thị L; vợ Đặng Thị L, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5/ Trần Đức Đ, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: nông; con ông Trần Đức T và bà Đặng Thị Kim N; vợ Trần Thị H, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

6/ Trần Đức L, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: nông; con ông Trần Đức L (chết) và bà Võ Thị Đ; Bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

7/ Cao Quốc T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: nông; con ông Cao Quốc T (chết) và bà Nguyễn Thị X; Vợ Phan Thị M, sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

8/ Lê Quang T, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: nông; Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; con ông Lê Quang T và bà Trần Thị H; Vợ Cao Thị Thu T, sinh năm 1990; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

9/ Nguyễn H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn:

4/12; Nghề nghiệp: nông; con ông Nguyễn X và bà Nguyễn Thị L; Vợ Bùi Thị H, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Cao Thanh H: Ông Nguyễn Trí B, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Huỳnh Văn M, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2/ Nguyễn Xuân N, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3/ Trương Văn H, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4/ Đặng Tấn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 21/4/2021, Đặng Tấn D đi đến đoạn đường bê tông trước nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 6, xã T, huyện T thì thấy một số người đang tụ tập tại đây. Đặng Tấn D vào xem thì thấy có một bộ chén, đĩa và 04 quân vị được cắt ra từ lá bài Tây (loại bài 52 lá) để trên một miếng giấy catton mục đích để làm công cụ đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, nhưng không có ai xóc cái. Thấy vậy, Đặng Tấn D vào cầm bộ chén, đĩa, vị lên xóc thì có Trương Văn C, Trần Văn L, Nguyễn H, Trần Đức Đ, Cao Quốc T, Trần Đức L, Cao Thanh H tham gia đặt cược để đánh bạc thắng thua bằng tiền. Trong quá trình đánh bạc, mỗi ván những người tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Số tiền đặt cược trên chiếu bạc ở mỗi ván không xác định được nhưng khoảng từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày thì Trương Văn C, Nguyễn H nghỉ không tham gia đánh bạc nữa. Đặng Tấn D tiếp tục xóc cái cho những người còn lại chơi, ngoài ra còn có Lê Quang T cũng bắt đầu vào tham gia đặt cược. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, Trần Văn L, Trần Đức L, Trần Đức Đ, Lê Quang T, Cao Quốc T, mỗi người đặt cược 100.000 đồng xuống chiếu bạc, còn Cao Thanh H lúc này đã thua hết tiền nên đặt cược nợ số tiền là 100.000 đồng. Lúc này, Đặng Tấn D vừa xóc đĩa, chưa kịp dở chén thì bị lực lượng Công an xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước phát hiện, bắt quả tang:

Tang vật tạm giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền 3.000.000 đồng, tạm giữ của Đặng Tấn D số tiền 5.600.000 đồng (gồm số tiền Trương Văn C cho lại là

1.000.000 đồng và số tiền 4.600.000 đồng, Dự khai để riêng không sử dụng vào việc đánh bạc), tạm giữ của Trần Đức L số tiền 1.500.000 đồng, tạm giữ toàn bộ các đồ vật dùng vào việc đánh bạc và các vật chứng khác có liên quan, còn các đối tượng khác đã bỏ chạy khỏi hiện trường.

Trong quá trình điều tra xác định được số tiền mỗi người mang theo để sử dụng vào việc đánh bạc, số lần đánh bạc và số tiền mỗi lần đánh bạc như sau:

Đặng Tấn D mang theo trong người số tiền 4.600.000 đồng nhưng không dùng vào việc đánh bạc vì số tiền này dành cho việc lấy nhẫn cưới. Quá trình cầm cái xóc đĩa Đặng Tấn D xóc cái ván đầu tiên thắng được 300.000 đồng và tiếp tục dùng số tiền này để tham gia xóc cái; Dự đã nhiều lần mượn tiền của Trương Văn C với tổng số tiền là 4.000.000 đồng để chung tiền thắng cho Trương Văn C và những người tham gia đặt cược. Dự cầm cái xóc đĩa cho Trương Văn C, Trần Văn L, Nguyễn H, Trần Đức Đ, Cao Quốc T, Trần Đức L, Cao Thanh H đặt cược nhưng không xác định chính xác cụ thể số ván xóc đĩa, nhưng xác định được số ván xóc đĩa có Trương Văn C đặt cược, bắt tay đôi với Đặng Tấn D và thắng liên tục 10 ván (ván thứ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thắng số tiền lần lượt là 200.000 đồng, 500.000 đồng, 500.000 đồng, 1.000.000 đồng, 1.200.000 đồng, 1.500.000 đồng, 1.800.000 đồng, 2.000.000 đồng, 1.000.000 đồng, 700.000 đồng) với tổng số tiền thắng là 10.400.000 đồng. Chính thắng bạc ra về có cho lại Đặng Tấn D số tiền 1.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã thu giữ. Quá trình cầm cái xóc đĩa Dự thắng được số tiền khoảng 700.000 đồng đến 800.000 đồng để trên chiếu bạc đã bị Công an xã Tiên Sơn thu giữ (trong số tiền 3.000.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, có tiền của Dự).

Trương Văn C mang theo số tiền 560.000 đồng để đánh bạc. Trương Văn C tham gia đặt cược nhiều ván nhưng không xác định được cụ thể bao nhiêu ván cũng như số tiền đặt cược trong mỗi ván; trong đó Chính đặt cược bắt tay đôi với Cao Thanh H, Chính thắng tiền cược với Hải 7.000.000 đồng, nhưng Chính cho Hải nợ và đã đặt cược, bắt tay đôi với Đặng Tấn D thắng liên tục 10 ván (ván thứ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thắng số tiền lần lượt là 200.000 đồng, 500.000 đồng, 500.000 đồng, 1.000.000 đồng, 1.200.000 đồng, 1.500.000 đồng, 1.800.000 đồng, 2.000.000 đồng, 1.000.000 đồng, 700.000 đồng) với tổng số tiền thắng là 10.400.000 đồng. Ngoài ra, Trương Văn C còn sử dụng tiền thắng bạc để cho H mượn 8.000.000 đồng, cho D mượn 4.000.000 đồng để H, D sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc Trương Văn C thu lợi bất chính 29.400.000 đồng. Trương Văn C đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 4.860.000 đồng (gồm số tiền 560.000 đồng mang theo để đánh bạc và số tiền 4.300.000 đồng thắng bạc có được).

Trần Văn L mang theo số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, L tham gia đặt cược khoảng 25 ván, số tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng. Trong quá trình tham gia đánh bạc L có thắng bạc số tiền 400.000 đồng. L tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 1.600.000 đồng.

Trần Đức L mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, L tham gia đặt cược khoảng trên 50 ván, nhưng không xác định được cụ thể từng ván tham gia

đặt cược, số tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Trần Đức L không xác định được số tiền thắng, thua cụ thể trong mỗi ván. Khi bị bắt L thua hết 500.000 đồng, còn 1.500.000 đồng đã bị Công an xã Tiên Sơn thu giữ khi phát hiện.

Cao Thanh H mang theo số tiền 720.000 đồng, sử dụng để đánh bạc nhưng thua hết, sau đó Cao Thanh H mượn Trương Văn C nhiều lần với số tiền khoảng 8.000.000 đồng để đánh bạc nhiều ván và thua hết. Ngoài ra, Cao Thanh H còn đánh bạc đặt cược riêng với Trương Văn C và thua C số tiền khoảng 7.000.000 đồng, nhưng Hải không có tiền trả nên nợ chưa trả cho C. Sau khi Trương Văn C nghỉ không tham gia đánh bạc nữa, H tiếp tục tham gia đặt cược với Đặng Tấn D cho đến khi bị Công an xã Tiên Sơn bắt quả tang.

Trần Đức Đ mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng trên 50 ván, nhưng không xác định được cụ thể từng ván tham gia đặt cược, số tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Trần Đức Đ không xác định được số tiền thắng, thua cụ thể trong mỗi ván. Khi bị Công an xã Tiên Sơn phát hiện Đ còn lại số tiền 400.000 đồng và đã làm rơi trong quá trình bỏ chạy.

Cao Quốc T mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, T tham gia đặt cược từ hai ván trở lên, nhưng không xác định được tham gia đặt cược cụ thể bao nhiêu ván, số tiền thắng, thua cụ thể trong mỗi ván. Cao Quốc T tham gia đặt cược với Đặng Tấn D cho đến ván khi bị Công an xã Tiên Sơn phát hiện bắt quả tang thì có đặt cược trên chiếu bạc 100.000 đồng, còn lại thua hết tiền.

Nguyễn H mang theo số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc. Nguyễn H tham gia đặt cược 03 ván cùng thời điểm với những ván có Trương Văn C đặt cược thì thua hết số tiền 400.000 đồng mang theo nên không chơi nữa rồi ra về.

Lê Quang T không mang tiền để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, nhưng khi Trương Văn C thắng bạc ra về thì có cho Lê Quang T số tiền 300.000 đồng nên Lê Quang T sử dụng số tiền 300.000 đồng này tham gia đặt cược nhiều ván, nhưng không xác định được tham gia đặt cược cụ thể bao nhiêu ván, số tiền thắng, thua cụ thể trong mỗi ván. Lê Quang T tham gia đặt cược với Đặng Tấn D cho đến ván khi bị Công an xã Tiên Sơn phát hiện bắt quả tang thì có đặt cược trên chiếu bạc 100.000 đồng, còn lại thua hết tiền.

Tại ván đặt cược ngay trước thời điểm bị Công an phát hiện bắt quả tang thì Trần Văn L, Trần Đức L, Trần Đức Đ, Lê Quang T, Cao Quốc T, mỗi người đặt cược 100.000 đồng xuống chiếu bạc, còn Cao Thanh H lúc này đã thua hết tiền nên đặt cược nợ số tiền là 100.000 đồng. Lúc này, Đặng Tấn D vừa xóc đĩa, chưa kịp dở chén thì đã bị phát hiện.

Với các tình tiết nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố các bị cáo Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T và Nguyễn H về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTP-HS ngày 13/6/2022.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T và Nguyễn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Đặng Tấn D từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Trương Văn C từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Cao Thanh H từ 18 tháng đến 20 tháng Cải tạo không giam giữ, bị cáo bị khuyết tật nặng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt các bị cáo Trần Đức L, Trần Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bằng tiền mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, riêng bị cáo Lê Quang T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt đối với các bị cáo Trần Đức Đ, Cao Quốc T, Nguyễn H, Lê Quang T mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt trong quá trình lượng hình.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Thanh H trình bày luận cứ bào chữa: Người bào chữa thống nhất với tội danh, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đề xuất, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc áp dụng một mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo Cao Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T và Nguyễn H đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thấy phù hợp, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Vào tối ngày 21/4/2021, tại đoạn đường bê tông trước nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 6, xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T, Nguyễn H cùng nhau đánh bạc được ăn thua bằng tiền với hình thức xóc đĩa.

Bị cáo Đặng Tấn D là người xóc cái cho các bị cáo Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T, Nguyễn H cùng tham gia đặt cược nhiều ván để thu lợi bất chính. Trong đó, bị cáo Trương Văn C mang theo số tiền 560.000 đồng để tham gia đánh bạc, đã tham gia đặt cược bắt tay đôi với bị cáo Đặng Tấn D thắng liên tục 10 ván (ván thứ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thắng số tiền lần lượt là 200.000 đồng, 500.000 đồng, 500.000 đồng, 1.000.000 đồng, 1.200.000 đồng, 1.500.000 đồng, 1.800.000 đồng, 2.000.000 đồng, 1.000.000 đồng, 700.000 đồng) với số tiền thắng là 10.400.000 đồng; đặt cược bắt tay đôi với bị cáo Cao Thanh H, bị cáo C thắng tiền cược đối với bị cáo H là 7.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Trương Văn C còn sử dụng tiền thắng bạc để cho bị cáo H mượn 8.000.000 đồng, bị cáo D mượn 4.000.000 đồng để bị cáo H và D sử dụng vào việc đánh bạc. Khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị cáo C và Huy ra về trước, các bị cáo còn lại tiếp tục tham gia đánh bạc.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, khi các bị cáo Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T đang đánh bạc do Đặng Tấn D xóc cái thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.000.000 đồng, tạm giữ trên người Trần Đức L số tiền 1.500.000 đồng, Trần Văn L số tiền 1.600.000 đồng (trong đó 1.200.000 đồng là tiền dùng vào đánh bạc, 400.000 đồng là tiền thắng bạc) cùng nhiều vật chứng liên quan. Do đó, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T và Nguyễn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kháng định Cáo trạng số 27/CT-

VKSTP-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với các bị cáo là đúng pháp luật.

[2.2] Xóc đĩa là một trong những hình thức cờ bạc được thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội, lôi kéo nhiều người tham gia, là nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm. Vì vậy, pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm đối với mọi trường hợp đánh bạc trái phép. Các bị cáo nhận thức rõ điều này nhưng vì muốn thu lợi cho bản thân nên vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Xét, tính chất, mức độ tham gia tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thì thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bị cáo Đặng Tấn D là người trực tiếp xóc (rung) bộ chén đĩa đồng thời cũng là người đặt cược bắt tay đôi với Trương Văn C nhiều ván bạc nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo Trương Văn C dùng tiền tham gia đặt cược nhiều ván bạc với số tiền 560.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền lớn (25.400.000 đồng) nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo H, L, Đ, L, T, T và H nhưng thấp hơn bị cáo D.

Bị cáo Cao Thanh H dùng tiền tham gia đặt cược nhiều ván bạc với số tiền 8.720.000 đồng (trong đó bị cáo mang theo 720.000 đồng và mượn của Trương Văn C số tiền 8.000.000 đồng để đánh bạc) đồng thời cũng là người đặt cược bắt tay đôi với Trương Văn C nhiều ván bạc nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn các bị cáo L, Đ, L, T, T và H.

Các bị cáo Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T và Nguyễn H dùng tiền tham gia đặt cược nhiều ván bạc với số tiền từ 300.000 đồng đến 2.000.000 đồng nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Cao Thanh H là người khuyết tật nặng, có bà nội là Mẹ Việt Nam Anh Hùng, bị cáo Lê Quang T có ông nội là Liệt sĩ, bà nội được truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, bị cáo Đặng Tấn D có hoàn cảnh khó khăn, con bị bệnh bẩm sinh, cha bị bệnh tâm thần được hưởng trợ cấp hàng tháng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi có mức độ nên chỉ cần lựa chọn hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với tất cả các bị cáo, riêng bị cáo D, C, L và L cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

[2.4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 chén hình tròn, màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, 04 con vị được cắt từ lá bài tây (loại bài 52 lá); 01 miếng giấy Carton có kích thước dài 72cm, rộng 49,5cm, mặt ngoài có in dòng chữ “CHÁO TỔ YẾN FOR KIDS CTY TNHH – TM – SX YẾN SÀO VIỆT NAM”; 01 cái kéo có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, trên lưỡi kéo có khắc dòng chữ Life Style Z-1, là công cụ, vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 43C1-482.47 mà bị cáo Trần Đức L sử dụng, qua điều tra xác định chiếc xe này do anh Trần Nguyên K làm chủ sở hữu nên cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Nguyên K là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 92F3-2891 mà bị cáo Trần Đức Đ sử dụng, qua điều tra xác định chiếc xe này do anh Trần Đức T đứng tên chủ sở hữu nhưng anh T đã bán cho Trần Đức Đ, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Trần Đức Đ là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 92M1-192.71 do bị cáo Lê Quang T sử dụng, là chủ sở hữu, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lê Quang T là phù hợp.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang, 1.600.000 đồng của Trần Văn L, 1.500.000 đồng của Trần Đức L, đây là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và thắng bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền bị cáo Trương Văn C dùng vào việc đánh bạc và thắng bạc là 25.960.000 gồm 560.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc, tiền thắng bạc với Đặng Tấn D là 10.400.000 đồng, tiền thắng bạc với Cao Thanh H nhưng cho nợ là 7.000.000 đồng; sử dụng số tiền thắng bạc để cho D mượn là 4.000.000 đồng trong tổng số tiền thắng bạc với D, cho H mượn 8.000.000 đồng cần truy thu sung ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền này. Bị cáo Trương Văn C đã nộp lại số tiền 4.860.000 đồng, số tiền còn lại 21.100.000 đồng cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền tạm giữ của Đặng Tấn D là 5.600.000 đồng, trong đó số tiền 1.000.000 đồng là tiền thắng bạc Trương Văn C cho bị cáo D nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền 4.600.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[2.5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với Huỳnh Văn M, Nguyễn Xuân N, Trương Văn H, Đặng Tấn T có mặt tại nơi đánh bạc nhưng không có tham gia đánh bạc, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.6]: Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang T, Nguyễn H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tấn D **30** (Ba mươi) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Tấn D cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Tấn D số tiền 30.000.000 (*Ba mươi triệu*) đồng.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn C **24** (Hai mươi bốn) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trương Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Văn C số tiền 25.000.000 (*Hai mươi lăm triệu*) đồng.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, p, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Cao Thanh H **18** (Mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Cao Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

4. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Đức L **15** (Mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Đức L cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Đức L số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Bị cáo Trần Văn L **12** (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn L số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với bị cáo Lê Quang T.

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Đức Đ **09** (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Đức Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

- Bị cáo Cao Quốc T **09** (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Cao Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

- Bị cáo Nguyễn H **06** (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

- Bị cáo Lê Quang T **06** (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn giám sát, giáo dục.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén hình tròn, màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, 04 con vị được cắt từ lá bài tây (loại bài 52 lá); 01 miếng giấy Carton có kích thước dài 72cm, rộng 49,5cm, mặt ngoài có in dòng chữ “CHÁO TỔ YẾN FOR KIDS CTY TNHH – TM – SX YẾN SÀO VIỆT NAM”; 01 cái kéo có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, trên lưỡi kéo có khắc dòng chữ Life Style Z-1.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.960.000 (*Mười một triệu, chín trăm sáu mươi nghìn*) đồng.

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 21.100.000 (*Hai mươi một triệu, một trăm nghìn*) đồng của bị cáo Trương Văn C.

- Trả lại cho anh Trần Nguyên Khôi 01 xe mô tô biển số 43C1-482.47.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quang T 01 xe mô tô biển số 92M1-192.71.

- Trả lại cho bị cáo Trần Đức Đ 01 xe mô tô biển số 92F3-2891.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tấn D số tiền 4.600.000 (*Bốn triệu, sáu trăm nghìn*) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Phước, theo Biên bản giao vật chứng lập ngày 04/7/2022. Riêng số tiền 16.560.000 đồng (*mười sáu triệu, năm trăm, sáu mươi nghìn đồng*) đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Phước theo Ủy nhiệm chi lập ngày 30 tháng 6 năm 2022).

Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đặng Tấn D, Trương Văn C, Cao Thanh H, Trần Văn L, Trần Đức Đ, Trần Đức L, Cao Quốc T, Lê Quang

T, Nguyễn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Công an huyện Tiên Phước;
- Chi cục THADS huyện Tiên Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Hải

